

Số: 2663 /BC-QLB

Hà Nội, ngày 07 tháng 6 năm 2018

## BÁO CÁO

**Về việc: Kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2017 và triển khai nhiệm vụ kế hoạch năm 2018 của Tổng công Ty Quản lý bay Việt Nam**

Kính gửi: - Bộ Giao thông Vận tải  
- Bộ Kế hoạch Đầu tư

- Căn cứ Nghị định số 81/2015/NĐ-CP ngày 18.9.2015 của Chính phủ về công bố thông tin của doanh nghiệp nhà nước;

- Căn cứ Công văn số Công văn số 13143/BGTVT ngày 02.10.2015 của Bộ Giao thông Vận tải về việc triển khai thực hiện Nghị định số: 81/2015/NĐ-CP ngày 08.9.2015;

- Căn cứ Quyết định số 1472/QĐ-BGTVT ngày 13.5.2016, số: 2379/QĐ-BGTVT ngày 03.8.2016 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc phê duyệt và sửa đổi, bổ sung một số Điều lệ của Tổng công ty Quản lý bay Việt Nam;

- Căn cứ Quyết định số 999/QĐ-CHK ngày 15.05.2017 của Cục Hàng không Việt Nam về việc phê duyệt Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017 của Tổng công ty Quản lý bay Việt Nam;

- Căn cứ tình hình thực hiện đến hết 31.12.2017,

Tổng công ty Quản lý bay Việt Nam (Tổng công ty) xin báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017 của Tổng công ty như sau:

### PHẦN I. TỔNG KẾT THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2017

Tổng công ty Quản lý bay Việt Nam (Tổng công ty) triển khai thực hiện nhiệm vụ năm 2017 trong bối cảnh tình hình thời tiết có nhiều diễn biến phức tạp (16 cơn bão), mật độ hoạt động bay tăng cao, hoạt động bay hỗn hợp giữa Hàng không dân dụng và Quân sự vẫn ở duy trì ở mức cao về tần xuất và độ phức tạp, hạ tầng cơ sở nhiều Cảng hàng không vẫn tiếp tục sửa chữa, nâng cấp và xây mới nhưng Tổng công ty đã nỗ lực vượt qua khó khăn, đảm bảo điều hành bay an toàn tuyệt đối cho tất cả các chuyến bay trong vùng trách nhiệm. Kết quả thực hiện các lĩnh vực cụ thể như sau:

### I. CUNG CẤP DỊCH VỤ BẢO ĐẢM HOẠT ĐỘNG BAY

## **1. Công tác an toàn, an ninh hàng không:**

### *a. Công tác an ninh hàng không:*

Công tác đảm bảo an ninh đã có nhiều kết quả tích cực, điển hình là đã thực hiện sửa đổi, bổ sung Quy chế an ninh hàng không, xây dựng Phương án chi tiết của các cơ sở điều hành bay đối phó với tình huống tàu bay đang bay bị can thiệp bất hợp pháp và xử lý thông tin sai. Tổng công ty đã thực hiện kiểm tra chất lượng ANHK theo kế hoạch, khắc phục các khuyến cáo trong công tác đảm bảo an ninh hàng không của Cục HKVN.

Xây dựng và thực hiện Quy chế phối hợp đảm bảo an ninh giữa Tổng công ty với một số cơ quan Công an các Thành phố trực thuộc Trung ương; Phối hợp với A68 Bộ Công an triển khai kiểm tra, đánh giá an ninh, an toàn đối với các trang Web của Tổng công ty tại các khu vực.

Tham gia diễn tập Khẩn nguy cấp quốc gia đối phó với hành vi can thiệp bất hợp pháp tại Cảng hàng không Quốc tế Cam Ranh năm 2017 và tổ chức diễn tập cấp cơ sở tại Đài Kiểm soát không lưu Chu Lai.

### *b. Công tác an toàn hàng không:*

Năm 2017, tình hình thời tiết có nhiều diễn biến phức tạp (16 cơn bão), mật độ hoạt động bay tăng cao, hoạt động bay hỗn hợp giữa HKDD và Quân sự vẫn ở duy trì ở mức cao về tần suất và độ phức tạp, hạ tầng cơ sở nhiều Cảng hàng không vẫn tiếp tục sửa chữa, nâng cấp và xây mới nhưng Tổng công ty đã nỗ lực vượt qua khó khăn, đảm bảo điều hành bay an toàn tuyệt đối cho tất cả các chuyến bay trong vùng trách nhiệm.

Tổng Công ty đã triển khai thực hiện nhiều biện pháp đảm bảo an toàn, ban hành nhiều Chỉ thị, hướng dẫn và tăng cường thực hiện kiểm tra, đánh giá định kỳ, đột xuất theo chỉ đạo từ Bộ Giao thông vận tải, tổ chức các khóa đào tạo, huấn luyện về Hệ thống quản lý an toàn và phổ biến về Văn hóa an toàn cho cán bộ, nhân viên Tổng công ty.

Trong năm, Tổ chức các nhà cung cấp dịch vụ bảo đảm hoạt động bay CANSO đã đánh giá mức độ trưởng thành của Hệ thống Quản lý An toàn đạt mức C (trên tổng 5 mức từ A đến E) trong đó có 13 mục ở mức trung bình (C) và 20 mục ở mức cao (D).

Tổng công ty đã triển khai đánh giá việc triển khai kế hoạch thực hiện Hệ thống quản lý an toàn giai đoạn 2012-2017. Kết quả đã đạt được 97% kế hoạch, một số yếu tố chưa đạt đều liên quan đến phối hợp thực hiện với các đối tác bên ngoài.

Trong năm 2017, số lượng sự cố và vụ việc có nguyên nhân trực tiếp từ dịch vụ bảo đảm HDB như sau:

- \* Không lưu:       +) Không có các sự cố mức A và B.
  - +) Mức C: 04 sự cố, so với 04 sự cố năm 2016.
  - +) Mức D: 03 sự cố, so với 07 sự cố năm 2016.
  - + Mức E: 03 vụ việc, so với 04 vụ việc năm 2016.
- \* Kỹ thuật: 08 vụ việc, so với 06 vụ việc năm 2016.

Số lượng sự cố về không lưu giảm cả về số lượng và mức độ nghiêm trọng so với năm trước; số lượng vụ việc về kỹ thuật có tăng nhẹ so với năm trước; tuy nhiên đến thời điểm báo cáo, các chỉ số an toàn AloS thực hiện của Tổng công ty đều có giá trị thấp hơn giá trị mức độ an toàn chấp nhận được.

## **2. Công tác không lưu:**

Trong năm 2017, Tổng công ty đã triển khai nhiều giải pháp, đạt được các mục tiêu, nhiệm vụ đặt ra, nâng cao năng lực quản lý, khai thác tại các Cảng Hàng không, sân bay và đảm bảo an toàn bay, giảm thiểu tối đa tình trạng tắc nghẽn tại các sân bay lớn. Tổng công ty đã áp dụng thành công giải pháp phân chia lại vùng trời, tăng năng lực kiểm soát tiếp cận tại các sân bay lớn. Hệ thống quản lý an toàn liên tục được củng cố, tăng cường thông qua việc hợp tác của Tổng công ty với Tổ chức các nhà cung cấp dịch vụ bảo đảm hoạt động bay (CANSO) trong công tác tổ chức đánh giá tổng thể hệ thống an toàn của Tổng công ty nhằm nâng cao năng lực của toàn hệ thống.

### *a. Công tác tổ chức vùng trời, đường hàng không và phương thức bay*

Triển khai áp dụng phương thức PBN: SID/STAR RNAV 1 tại Cảng HKQT Nội Bài và Đà Nẵng; RNP 1 và RNP APCH tại Cảng HKQT Cam Ranh; Nghiên cứu xây dựng, sửa đổi/bổ sung các phương thức bay PBN: SID/STAR RNP 1 và RNP APCH tại Phú Bài; STAR RNAV1 có tuyến ngắn nhất đường cất hạ cánh 11L/R tại Nội Bài; STAR RNP 1 và VOR tại Cam Ranh; Nghiên cứu xây dựng phương thức tiếp cận PBN (Baro-VNAV) tại sân bay Tân Sơn Nhất và sân bay Nội Bài.

Phân chia vùng trời khu vực kiểm soát tiếp cận tại Nội Bài và Tân Sơn Nhất; Thực hiện giảm độ cao giới hạn thấp 09 đường hàng không trên biển từ FL200/250/260/270 xuống FL135; Thực hiện điều chỉnh tên gọi và kiểm loại đường hàng không B329 thành N639.

Xây dựng, trình Cục HKVN phê duyệt đưa vào áp dụng các sơ đồ phương thức bay: Sơ đồ phương thức tiếp cận sử dụng VOR/DME và NDB cho tàu bay

CAT D tại Buôn Ma Thuật (HL 09/11/2017); sơ đồ độ cao tối thiểu giám sát không lưu tại Đà Nẵng (HL 17/08/2017); Sơ đồ độ cao tối thiểu giám sát không lưu tại Cam Ranh; Phương án vận hành tàu bay trên đường cất hạ cánh, đường lăn, sân đỗ tại Cảng HKQT Cát Bi khi đưa đường lăn W3, W4 và N4 vào khai thác (HL ngày 07/10/2017).

Nghiên cứu đề xuất với Bộ Quốc phòng về việc giảm độ cao khu vực cấm bay VVP4 Thành phố Hồ Chí Minh từ 3000m xuống 1500m nhằm tạo thuận lợi cho hoạt động khai thác, điều hành bay trong khu vực TMA Tân Sơn Nhất.

Phối hợp với ATMRI - Singapore trong việc nghiên cứu, đánh giá và quy hoạch vùng trời khu vực miền Trung; Tham gia làm việc với Công ty NAVBLUE S.A.S trong chương trình hợp tác quản lý không lưu tại Việt Nam.

#### *b. Công tác khai thác không lưu:*

Triển khai Kế hoạch thử nghiệm khai thác ATFM giữa Việt Nam - Singapore và giữa Việt Nam - Thái Lan.

Xây dựng, trình Cục HKVN phê duyệt: 19 Tài liệu hướng dẫn khai thác cơ sở ATS; cấp lại 21 Giấy phép khai thác cho các cơ sở cung cấp dịch vụ không lưu; Hướng dẫn áp dụng giá trị thành phần gió xuôi trong việc lựa chọn hướng đường cất hạ cánh sử dụng (HL 10/04/2017); Phương thức khai thác dịch vụ giám sát không lưu trong khu vực trách nhiệm của Công ty Quản lý bay miền Bắc (HL 10/04/2017); Hướng dẫn sử dụng hai đường cất hạ cánh song song tại Cảng HKQT Tân Sơn Nhất (HL 09/11/2017); Phương thức khai thác dịch vụ giám sát không lưu trong khu vực trách nhiệm của cơ sở điều hành bay tại sân bay Cam Ranh (HL 15/01/2018).

Báo cáo Cục HKVN các dự thảo: Phương án xử lý khi xuất hiện tàu bay/mục tiêu lạ và Phương án xử lý khi tàu bay bay lệch; Đề cương Quy chế sử dụng vùng trời linh hoạt báo cáo Cục HKVN xem xét, tổng hợp báo cáo Bộ GTVT.

Triển khai thực hiện làm thủ tục bay từ xa cho các chuyến bay của: Công ty CPHK Jetstar Pacific khởi hành từ các Cảng HK: Cát Bi, Đồng Hới, Thọ Xuân, Vinh, Phú Bài, Phù Cát, Pleiku và Chu Lai; Công ty CPHK Vietjet Air khởi hành từ các Cảng HK: Đà Nẵng, Cát Bi.

Hợp tác với đơn vị tư vấn MITRE để thực hiện dự án hỗ trợ kỹ thuật Xây dựng kế hoạch tổng thể về quản lý luồng không lưu tại Việt Nam.

### **3. Công tác kỹ thuật - Khoa học công nghệ:**

Trong năm 2017, các chương trình, nội dung kế hoạch trong lĩnh vực kỹ thuật công nghệ được triển khai thực hiện tốt, đạt mục tiêu đề ra. Tình trạng hoạt động của trang thiết bị kỹ thuật nhìn chung ổn định, thông tin liên lạc được duy trì

thông suốt, phục vụ chính xác, kịp thời công tác quản lý, điều hành bay. Các đơn vị thuộc Tổng công ty thực hiện tốt công tác kiểm tra, bảo dưỡng, chuyển mùa, sửa chữa các trang thiết bị kỹ thuật, duy trì thiết bị hoạt động thường xuyên liên tục phục vụ kịp thời công tác điều hành bay. Các hệ thống thiết bị chính đều hoạt động với cấu hình dự phòng, nâng cao tính liên tục, tính sẵn sàng của dịch vụ CNS. Hệ thống quản lý an toàn kỹ thuật đối với các trang thiết bị nhóm 1 và hệ thống cơ điện. Hoạt động khoa học công nghệ trong năm đã có nhiều khởi sắc với việc xem xét, đưa vào kế hoạch triển khai hàng chục đề tài, tập trung vào các lĩnh vực chuyên ngành. Tổng công ty đã thành lập Quỹ nghiên cứu phát triển khoa học công nghệ; đã xây dựng và ban hành các tiêu chuẩn kỹ thuật nội bộ về quản lý thiết bị đo lường, hệ thống kênh truyền, hệ thống điện các trung tâm KSKL, xây dựng và ban hành bộ tiêu chuẩn cấp bậc chuyên môn nhân viên kỹ thuật khí tượng. Tuy nhiên tiến độ triển khai thực hiện các nhiệm vụ nghiên cứu khoa học còn rất chậm, không đảm bảo tiến độ đề ra, đến nay chưa có đề tài nào được giải ngân vốn.

Báo cáo Trung tâm công nghệ thông tin – Bộ Giao thông vận tải và Phòng Khoa học, Công nghệ và Môi trường – Cục HKVN kết quả thực hiện các biện pháp đảm bảo an ninh an toàn mạng theo khuyến cáo về giám sát, ngăn chặn khẩn cấp hệ thống máy chủ điều khiển mã độc tấn công có chủ đích APT.

Với mục tiêu ứng dụng rộng rãi công nghệ thông tin nhằm giảm chi phí quản lý, tăng cường hiệu quả trao đổi thông tin giữa các cơ quan, đơn vị trong toàn Tổng công ty, Tổng công ty đã đề xuất với Cục HKVN nội dung Đề án “Ứng dụng CNTT cho công tác quản trị và điều hành Tổng công ty Quản lý bay Việt Nam giai đoạn 2016 – 2020” .

Triển khai thu thử tần số tại Phân khu 2, 3 ACC HAN, GCU Nội Bài và Đài KSKL Vân Đồn; Hoàn thành kiểm tra, đánh giá các đài VOR/DME có thời hạn sử dụng đến 15 năm (Đài Vinh, Buôn Ma Thuột, Phú Bài); Hoàn thành xây dựng và trình Cục HKVN phê duyệt kế hoạch chuyển đổi khai thác AFTN/AMHS giai đoạn 2.

#### **4. Công tác thông báo tin tức hàng không:**

Năm 2017, Tổng công ty đã hoàn thành tốt nhiệm vụ cung cấp dịch vụ thông báo tin tức hàng không (AIS) theo kế hoạch đề ra. Trong điều kiện tại các sân bay trong cả nước mật độ chuyển bay đều tăng, tỉ lệ thuận với khối lượng công việc tăng cao trong công tác AIS tạo áp lực không nhỏ cho nhân viên ARO/AIS ở các Cảng HK, sân bay, đặc biệt tại các sân bay: Nội Bài, Đà Nẵng, Cam Ranh, Tân Sơn Nhất. Trong năm 2017, Tổng công ty đã hoàn thành việc tiếp nhận, sắp xếp, ổn định tổ chức và hoạt động các bộ phận thủ tục bay/Thông báo tin tức hàng không (ARO/AIS) từ Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam theo sự chỉ đạo của Bộ Giao thông vận tải. Tuy có nhiều khó khăn, vướng mắc, nhưng với tinh thần trách

nhiệm cao của lãnh đạo và toàn thể CB-CNV, Tổng công ty đã hoàn thành tốt nhiệm vụ cung cấp dịch vụ thủ tục bay và thông báo tin tức hàng không theo tiêu chuẩn ICAO và các quy định hiện hành của pháp luật Việt Nam; Cụ thể kết quả thực hiện một số nhiệm vụ:

- Quản lý, khai thác có hiệu quả các hệ thống kỹ thuật, đảm bảo đúng quy định, quy trình về khai thác, vận hành, bảo trì thiết bị và kịp thời khắc phục các sự cố; Đảm bảo cung cấp dịch vụ thủ tục bay, thông báo tin tức hàng không đầy đủ, kịp thời.

- Đảm bảo công tác quản lý, khai thác, phát hành NOTAM và cung cấp các bản thông báo tin tức trước chuyến bay (PIB) đầy đủ, chính xác, kịp thời theo đúng quy định. Biên soạn và phát hành các ấn phẩm TBTTHK theo đúng tiêu chuẩn, đạt chất lượng tốt.

- Công tác sơ đồ/bản đồ hàng không: Thực hiện xác định độ cao tối thiểu khu vực ô tọa độ 10 phút cho 27 sân bay; Thực hiện điều chỉnh sơ đồ EN-ROUTE về thông số các giới hạn thấp đường hàng không trên biển; Hoàn thành điều chỉnh đường bay B329 đổi tên thành N639 trên bản đồ hệ thống đường hàng không; sửa đổi các nội dung liên quan do có sự khác biệt về số liệu tại CHK Buon Ma Thuột; Hoàn thiện các sơ đồ đi kèm các ấn phẩm AIS đã phát hành.

- Hoàn thành công tác xin cấp Giấy phép khai thác cho hệ thống NOTAM bán tự động và Hệ thống quản lý, khai thác dữ liệu địa hình và chướng ngại vật điện tử (eTOD); Hoàn thiện hồ sơ tu chỉnh và đã được Cục HKVN phê duyệt Tài liệu hướng dẫn khai thác (HDKT) của Phòng NOTAM Quốc tế và 04 cơ sở ARO/AIS tại Cảng HKQT Nội Bài, Đà Nẵng, Cam Ranh và cơ sở Thủ tục bay tại Cảng HKQT Tân Sơn Nhất; Giấy phép khai thác 4 cơ sở ARO/AIS.

## **5. Công tác khí tượng:**

Năm 2017 Tổng công ty đã cơ bản hoàn thành việc tiếp nhận, tổ chức hoạt động dịch vụ khí tượng với số lượng lao động 176 người và toàn bộ cơ sở vật chất, kỹ thuật từ Tổng công Cảng Hàng không Việt Nam theo chỉ đạo của Bộ Giao thông vận tải. Tổng công ty đã sắp xếp, ổn định về mặt tổ chức cũng như bổ sung lực lượng lao động, cơ sở vật chất cần thiết để tiếp tục duy trì và nâng cao dịch vụ khí tượng, đảm bảo liên tục, kịp thời, đáp ứng yêu cầu chuyên môn và nhu cầu của người khai thác sử dụng, góp phần quan trọng để Tổng công ty hoàn thành nhiệm vụ đảm bảo hoạt động bay an toàn, điều hoàn, hiệu quả. Trong năm Tổng công ty đã hoàn thành và nâng cấp các bộ phận khí tượng thành Trung tâm khí tượng Hàng không Nội Bài, Đà Nẵng, Tân Sơn Nhất thuộc các công ty Quản lý bay khu vực. Đã triển khai xây dựng vị trí trực, chế độ trực tại các cơ sở cung cấp dịch vụ khí tượng giai đoạn 2017 – 2020 cho các đối tượng mới chuyển từ ACV về VATM.

Năm 2017 Tổng công ty đã lập và phát hành 1.891 điện văn SIGMET trên các vùng trời trách nhiệm; 34447 điện văn cảnh báo thời tiết nguy hiểm khác, kể cả bản tin phục vụ công tác phòng chống thiên tai; 157 bản tin phục vụ chuyên cơ; thu thập và phân phát 2.574 phiên số liệu GTS; 1.715.000 điện văn OPMET; khoảng 900 ngàn sản phẩm WAFS; điền và phân tích 2.555 bản đồ mặt đất và cao không; 730 sổ thực trạng SYNOP, 365 sổ thời tiết sân bay; tăng trên 10% số lượng thực hiện so với năm 2016.

Ngoài ra cũng áp dụng và công bố hệ thống quản lý chất lượng khí tượng hàng không (ISO 9001:2008) cho các Trung tâm Khí tượng thuộc các công ty quản lý bay khu vực; thực hiện thử nghiệm hài hòa SIGMET với các cơ sở cung cấp dịch vụ khí tượng của các nước trong khu vực.

#### **6. Công tác tìm kiếm cứu nạn hàng không:**

Tổ chức lực lượng thường trực 24/24, sẵn sàng tiếp nhận, phân tích, xử lý báo cáo các thông tin liên quan đến tình huống tàu bay lâm nguy, lâm nạn; phối hợp hiệp đồng chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị liên quan trong hoạt động TKCN.

Các đơn vị trong Tổng công ty đã chủ động kiểm tra, bảo dưỡng định kỳ các trang thiết bị phục vụ TKCN đảm bảo sẵn sàng đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, xây dựng các kế hoạch, triển khai các phương án sẵn sàng ứng phó với các tình huống, đặc biệt trong mùa mưa bão. Trong năm 2017, Tổng công ty đã kịp thời chỉ đạo sát sao các đơn vị chủ động xây dựng ứng phó với các cơn bão đổ bộ vào Việt Nam, hạn chế tối đa mức thiệt hại do bão gây ra; phối hợp với Cục HKVN và các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức Diễn tập vận hành cơ chế tìm kiếm cứu nạn Hàng không năm 2017 (SAREX 2017) tại Cảng Hàng không Rạch Giá vào ngày 17/05/2017.

Trung tâm phối hợp TKCN Hàng không đã xây dựng quy chế phối hợp giữa Tổng công ty và Công ty TNHH MTV Thông tin điện tử Hàng hải Việt Nam và khai thác dữ liệu đăng ký phao ELT và thông tin báo động cấp cứu CospasSarsat đã ký và ban hành ngày 12.3.2017.

## **II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH CHỦ YẾU:**

Tổng công ty đã hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh được Nhà nước giao, cụ thể:

**1. Làn chuyến điều hành bay:** Sản lượng điều hành bay đạt 805.999 lần chuyến, bằng 104,57% kế hoạch, tăng 9,8% so với thực hiện năm 2016.

**2. Tổng thu:** Đạt 5.123 tỷ đồng, bằng 107,74% kế hoạch, tăng 12,02% so với thực hiện năm 2016.

**3. Tổng doanh thu:** Đạt 3.341 tỷ đồng, bằng 108,56% kế hoạch, tăng 13,8% so với thực hiện năm 2016 do các yếu tố:

**4. Tổng chi:** Đạt 2.383 tỷ đồng, bằng 103,96% kế hoạch, tăng 12,3% so với thực hiện năm 2016

**5. Lợi nhuận trước thuế:** Với kết quả thực hiện các chỉ tiêu doanh thu và chi phí năm 2017 như trên, lợi nhuận trước thuế năm 2017 của Tổng công ty 958,146 tỷ đồng, bằng 121,97% kế hoạch, tăng 17,6% so với thực hiện năm 2016.

**6. Nộp ngân sách Nhà nước:** 2.460 tỷ đồng, bằng 115,45% kế hoạch, tăng 11,5% so với thực hiện năm 2016.

**7. Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu:** 22,47%, đạt 103,69% so với kế hoạch năm 2017.

\*) Công tác quản lý điều hành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017 của Tổng công ty được thực hiện chặt chẽ, tuân thủ luật pháp; bảo toàn, phát triển vốn, tài sản nhà nước, chấp hành nghiêm các chế độ tài chính, kế toán, thực hành triệt để chính sách tiết kiệm trong chi tiêu; đảm bảo thu nhập, đời sống ổn định cho người lao động.

### III. CÔNG TÁC ĐẦU TƯ XÂY DỰNG:

- Theo Kế hoạch năm 2017, Tổng công ty triển khai thực hiện 128 dự án, kế hoạch giải ngân vốn trong năm là 334 tỷ đồng, trong đó:

+ Dự án đã nghiệm thu hoàn thành, chỉ thực hiện thủ tục quyết toán: 08 dự án.

+ Dự án chuyển tiếp: 54 dự án

+ Dự án đăng kí mới: 66 dự án.

- Kết quả thực hiện năm 2017:

+ Hoàn thành, nghiệm thu, đưa vào sử dụng và thực hiện quyết toán: 54 dự án.

+ Chuyển tiếp sang năm 2018: 74 dự án (chủ yếu là các dự án có tiến độ kế hoạch triển khai thực hiện trong nhiều năm; một số dự án khác chuyển tiếp để thực hiện thủ tục quyết toán trong quý I/2018).

+ Giá trị giải ngân thực hiện cả năm 2017 là: 236 tỷ đồng, đạt 71% kế hoạch.

\*) **Đánh giá:** Năm 2017, các dự án đầu tư của Tổng công ty được tổ chức thực hiện chặt chẽ, có hệ thống trên cơ sở bám sát kế hoạch dự án đã được phê duyệt. Công tác chuẩn bị đấu thầu, phát hành hồ sơ, chấm thầu, trình kết quả lựa



chọn nhà thầu luôn đảm bảo công khai, minh bạch, tuân thủ đúng luật pháp và quy định hiện hành của Nhà nước.

#### **IV. CÔNG TÁC TỔ CHỨC CÁN BỘ, LAO ĐỘNG VÀ ĐÀO TẠO- HUẤN LUYỆN**

##### **1. Tổ chức cán bộ- lao động, tiền lương:**

Tính đến 31.12.2017, tổng số lao động trong toàn Tổng công ty (gồm công ty con và viên chức quản lý) là **3.344 người**, tăng 8,32% so với năm 2016.

Thu nhập bình quân của Tổng công ty là: 26,6 triệu đồng/tháng, bằng 96,19% so với thực hiện năm 2016, trong đó: Thu nhập bình quân của Khối không lưu là: 45,22 triệu đồng, bằng 97,92% so với thực hiện năm 2016; Khối còn lại là: 23,13 triệu đồng, bằng 96,05% so với thực hiện năm 2016.

Triển khai thực hiện Quy chế tiền lương mới thay thế Quy chế lương 438; chú ý công tác tuyên truyền, phổ biến, giải thích và nắm chắc tình hình thực hiện để có phương án giải quyết kịp thời các vấn đề phát sinh.

##### **2. Công tác Đào tạo- huấn luyện:**

Tổng công ty đã đề ra nhiều giải pháp để triển khai, thực hiện và hoàn thành được kế hoạch, nhiệm vụ đào tạo, huấn luyện được phê duyệt đạt hiệu quả, chất lượng. Thực hiện phân kỳ, thống kê, đánh giá nhu cầu thực tiễn để quản lý điều hành kế hoạch đào tạo, huấn luyện đạt kết quả đặt ra. Các đối tác cung cấp dịch vụ đào tạo cho Tổng công ty thời gian qua là các cơ sở đào tạo có năng lực, kinh nghiệm; đặc biệt các đối tác nước ngoài là các đối tác lâu năm, có uy tín, tin cậy nên việc hợp tác tổ chức triển khai công tác đào tạo trong thời gian qua cơ bản có hiệu quả, đảm bảo tiến độ. Các học viên được lựa chọn đi học có trình độ chuyên môn, tiếng Anh phù hợp. Một số kết quả cụ thể như sau:

- Tập trung đào tạo, huấn luyện cho giáo viên/huấn luyện viên để đáp ứng các yêu cầu qui định và xây dựng đội ngũ giáo viên/huấn luyện viên có trình độ chuyên môn vững, có nghiệp vụ sư phạm đảm bảo chất lượng huấn luyện; Chú trọng việc đào tạo chuyên sâu nhằm xây dựng đội ngũ chuyên gia về thiết kế phương thức bay; Bồi dưỡng, huấn luyện nâng cao kiến thức chuyên môn cho lực lượng bảo đảm hoạt động bay; đội ngũ quản lý, tham mưu, giúp việc.

- Trong năm, Tổng công ty đã tổ chức 383 khóa/7.650 lượt người trong đó có 358 khóa đào tạo trong nước/7238 lượt người; 12 khóa/56 lượt người đào tạo tại nước ngoài bao gồm 7 khóa tài trợ/18 lượt người; 07 khóa thuê chuyên gia nước ngoài giảng dạy tại Việt Nam/93 lượt người. Tổng kinh phí đào tạo, huấn luyện thực hiện 27.815.546 đồng đạt 99,6% kế hoạch năm 2017. Các khóa học chủ yếu tập trung ưu tiên thực hiện đào tạo huấn luyện cho lực lượng trực tiếp tham gia cung cấp dịch vụ kiểm soát không lưu, kỹ thuật, thông báo tin tức hàng không

và các khóa đào tạo bồi dưỡng kiến thức chuyên ngành, quản lý đáp ứng quy định pháp luật và ngành hàng không.

- Phối hợp chặt chẽ với Cục Hàng không Việt Nam tổ chức kiểm tra cấp giấy phép, năng định cho nhân viên hàng không của Tổng công ty với số lượng 1429 người/1938 năng định, đây là đợt kiểm tra, cấp giấy phép năng định lớn nhất từ trước tới nay.

- Tích cực thực hiện Đề án Xã hội hóa đào tạo KSVKL tại nước ngoài, phối hợp với Airways New Zealand tuyển chọn học viên để đào tạo KSVKL. Tổng công ty đã tổ chức 02 khóa học trong và ngoài nước: phối hợp với Airways New Zealand đang tổ chức đào tạo 32 học viên bằng kinh phí tự túc (26 học viên học kiểm soát đường dài và 06 học viên học kiểm soát tiếp cận tại sân); Phối hợp với Học viện HKVN tổ chức kiểm tra đánh giá năng lực và tuyển chọn được 23 học viên tham gia đào tạo KSVKL làm việc tại các sân bay địa phương.

#### **V. CÔNG TÁC SẮP XẾP, CHUYỂN ĐỔI DOANH NGHIỆP:**

Trong năm 2017, Tổng công ty tiếp tục triển khai thực hiện đồng thời tiến hành rà soát, điều chỉnh một số nội dung trong đề án “Tái cơ cấu” và Đề án “Nâng cao năng lực, an toàn và chất lượng dịch vụ bảo đảm hoạt động bay” cho phù hợp với tình hình thực tế hoạt động của Tổng công ty cũng như ngành Hàng không. Một số công việc cụ thể đã thực hiện:

- Cơ bản hoàn thành sắp xếp, đào tạo cho lực lượng lao động đã tiếp nhận từ các cơ sở cung cấp dịch vụ kiểm soát mặt đất, thủ tục bay, thông báo tin tức hàng không và đánh tín hiệu tàu bay lẫn từ Tổng công ty Cảng Hàng không Việt Nam theo chỉ đạo của Bộ Giao thông vận tải và cơ quan quản lý Nhà nước; đã báo cáo Bộ GTVT kế hoạch sắp xếp, cổ phần hóa doanh nghiệp của Tổng công ty giai đoạn 2017-2020; đang trình Bộ GTVT phê duyệt Phương án cơ cấu lại Tổng công ty giai đoạn 2016-2020;

- Thực hiện phê duyệt đề án phát triển Trung tâm Thông báo tin tức hàng không đến năm 2020 định hướng đến năm 2030.

- Hoàn thành và nâng cấp các bộ phận khí tượng mới nhận về thành Trung tâm khí tượng Hàng không Nội Bài, Đà Nẵng, Tân Sơn Nhất thuộc các công ty Quản lý bay khu vực. Điều chuyển các cơ sở cung cấp dịch vụ (ARO/AIS) tại các Cảng hàng không quốc tế Nội Bài, Đà Nẵng, Cam Ranh thuộc các Công ty Quản lý bay khu vực về trực thuộc TBTTHK; dịch vụ ARO tại Cảng Hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất từ Công ty Quản lý bay miền Nam về TT Thông báo tin tức hàng không.

- Hiện nay Tổng công ty đang hoàn thiện các thủ tục để thành lập Ban QLDA theo Đề án đã được phê duyệt sau khi có văn bản hướng dẫn về cơ chế quản lý, cơ chế trả lương, trả thưởng và các chế độ liên quan đến người lao động của Bộ

## **VI. CÔNG TÁC HỢP TÁC QUỐC TẾ**

Trong năm 2017, Tổng công ty triển khai tốt các hoạt động quan hệ hợp tác quốc tế, rà soát, bổ sung, sửa đổi các thỏa hiệp thư không lưu không lưu giữa ACC Hà Nội, ACC Hồ Chí Minh với các ACC kế cận thuộc các nước trong khu vực. Một số kết quả nổi bật trong năm 2017 của Tổng công ty trong lĩnh vực hợp tác quốc tế như sau:

- Tuân thủ và thực hiện tốt các kế hoạch không vận của ICAO khu vực, tích cực tham gia các tiêu nhóm chuyên ngành. Duy trì hợp tác với các công ty, đối tác trong các hợp đồng thuê kênh vệ tinh, đường truyền dữ liệu cho các hệ thống kỹ thuật của Tổng công ty.

- Tiếp tục thực hiện chương trình hợp tác với NAVBLUE theo chương trình Hợp tác Quản lý Không lưu tại Việt Nam. Hiện đã hoàn thành bản thiết kế chi tiết cho sân bay Tân Sơn Nhất, đang xây dựng thiết kế chi tiết cho sân bay Nội Bài.

- Đã thực hiện ký kết Thỏa thuận tài trợ với USTDA về hỗ trợ kỹ thuật xây dựng kế hoạch tổng thể quản lý luồng không lưu tại Việt Nam vào ngày 22/09/2017. Hiện Tổng công ty đang hoàn tất các thủ tục để ký kết hợp đồng Hỗ trợ kỹ thuật với MITRE.

- Tích cực tham gia các hoạt động của CANSO với vai trò là thành viên. Tổ chức thành công Hội nghị CANSO khu vực Châu Á – Thái Bình Dương tại Hà Nội. Duy trì tốt mối quan hệ hợp tác với các nước trong khu vực: Tiếp tục hợp tác với Singapore về việc chia sẻ dữ liệu ADS-B; Tổ chức các Hội nghị song phương với Malaysia, Lào, Trung Quốc, AEROTHAI; Hợp tác với Singapore và AEROTHAI về Dự án thử nghiệm phân phối đa điểm nút giai đoạn 2; Hợp tác với Cơ quan khí tượng Nhật Bản và Singapore về thử nghiệm phát hài hòa SIGMET.

## **PHẦN II: CÁC NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU NĂM 2018**

Năm 2018, Ngành Hàng không nói chung sẽ đón nhận những thách thức mới, các yếu tố khách quan về kinh tế, chính trị; khí hậu, thời tiết sẽ có những tác động không nhỏ tới hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty Quản lý bay. Trong bối cảnh đó, Tổng công ty xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm trong năm 2018 là tiếp tục đảm bảo an toàn, điều hòa, hiệu quả cho 100% chuyến bay trong vùng trách nhiệm và hoàn thành toàn bộ các chỉ tiêu kế hoạch được Nhà nước giao, cụ thể như sau:

### **I. CÁC CHỈ TIÊU NHIỆM VỤ KẾ HOẠCH CHỦ YẾU:**

### **1. Chỉ tiêu sản xuất kinh doanh:**

- Sản lượng dịch vụ: Lần chuyến điều hành bay: 854.835 lần chuyến, tăng 6,06% so với thực hiện năm 2017.
- Tổng doanh thu: 3.500 tỷ đồng, tăng 4,77% so với thực hiện năm 2017.
- Tổng chi phí: 2.541 tỷ đồng, tăng 6,65% so với thực hiện năm 2017.
- Lợi nhuận trước thuế: 959 tỷ đồng, tăng 0,09% so với thực hiện năm 2017.
- Tổng số nộp Ngân sách Nhà nước: 2.458 tỷ đồng, bằng 99,9% so với thực hiện năm 2017.

**2. Tổng số lao động dự kiến năm 2018:** Số lao động của Tổng công ty đến 31.12.2018 khoảng 3.530 người, tăng 5,56% so với thực hiện năm 2017.

**3. Quỹ lương và thu nhập của người lao động:** Quỹ lương tăng 6,86% so với thực hiện năm 2017, phù hợp với các chỉ tiêu tăng trưởng sản xuất kinh doanh của Tổng công ty. Thu nhập bình quân của người lao động là 26,8 triệu đồng, tăng 1,02% so với thực hiện năm 2017.

### **4. Đầu tư xây dựng cơ bản:**

- Tổng số dự án đầu tư xây dựng được triển khai: 125 dự án, bao gồm: 07 dự án nghiệm thu hoàn thành quyết toán; 70 dự án chuyển tiếp; 48 dự án đăng ký mới.
- Tổng mức đầu tư dự kiến: 8.134 tỷ đồng; số vốn dự kiến giải ngân trong năm là: 774 tỷ đồng.

## **II. CÁC BIỆN PHÁP THỰC HIỆN KẾ HOẠCH NĂM 2018:**

### **1. Về lĩnh vực an ninh, an toàn điều hành bay:**

- Đảm bảo các tiêu chí an toàn (ALoS) luôn luôn được kiểm soát ở mức thấp hơn mức được cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền chấp nhận. Phần đầu năm 2018 đạt các chỉ số về an toàn giảm 5% so với năm 2017; Duy trì không có các vụ việc mức A và B theo phân loại của Tổ chức HKDD quốc tế (ICAO).

- Đảm bảo điều hành bay an toàn trong mọi hoàn cảnh; nâng cao chất lượng công tác giảng bình, rút kinh nghiệm công tác chuyên môn, nghiệp vụ; nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá chất lượng dịch vụ BDHDB, đặc biệt là dịch vụ ĐHB; Hoàn thiện hơn nữa các quy trình công tác, đáp ứng nhu cầu thực tiễn; thực hiện quản lý an toàn chủ động đồng thời với việc quản lý rủi ro an toàn từ các mối nguy hiểm cụ thể.

- Thực hiện hệ thống quản lý sự mệt mỏi đối với lực lượng Kiểm soát viên không lưu.

- Tiếp tục đẩy mạnh phổ biến, tuyên truyền về quản lý an toàn chủ động và văn hóa an toàn trong toàn Tổng công ty.

### **2. Về lĩnh vực điều hành bay:**

Tiếp tục tập trung chỉ đạo, điều hành tổ chức, triển khai thực hiện tốt nhiệm vụ cung cấp dịch vụ bảo đảm hoạt động bay, đảm bảo điều hành bay an toàn- điều

hòa- hiệu quả 100% các chuyến bay trong vùng trách nhiệm được giao, trọng tâm là:

- Tiếp tục triển khai đồng bộ các giải pháp đã đề ra trong Đề án nâng cao năng lực, an toàn và chất lượng dịch vụ bảo đảm hoạt động bay của Tổng công ty.

- Phối hợp với Tổng công ty Cảng HKVN và các cơ quan chức năng nghiên cứu triển khai A-CDM tại sân bay Tân Sơn Nhất và sân bay Nội Bài; Phối hợp, tham gia Đề án nâng cao năng lực tại sân bay Tân Sơn Nhất và sân bay Nội Bài theo chương trình hợp tác với NAVBLUE;

- Triển khai các chương trình, kế hoạch nhằm nâng cao năng lực thông qua cảng HKQT Tân Sơn Nhất trong đó trọng tâm là hoàn thiện thiết kế phương thức bay PBN SID/STAR/APCH trên cơ sở sử dụng linh hoạt vùng hạn chế Biên Hòa VVR19 và áp dụng giảm phân cách giám sát.

- Tiếp tục phối hợp với ATMRI trong dự án xây dựng định hướng tổ chức vùng trời khu vực miền Trung; Phối hợp triển khai dự án hợp tác với MITRE xây dựng kế hoạch tổng thể ATFM tại Việt Nam.

- Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện và triển khai áp dụng hệ thống phương thức bay PBN tại các sân bay Phú Bài, Phú Quốc, Liên Khương, Cát Bi, Vinh, Cần Thơ và bổ sung các phương thức tiếp cận PBN tại Đà Nẵng, Nội Bài và Tân Sơn Nhất; Chuyển một số đường HK nội địa sang PBN; Triển khai áp dụng phương thức giám sát và thiết lập APP Cam Ranh.

- Đầu tư Dự án cơ sở dữ liệu địa hình và chướng ngại vật điện tử hàng không (eTOD) khu vực 3 của 06 sân bay quốc tế và khu vực 4 của sân bay Nội Bài và Tân Sơn Nhất; Đầu tư hệ thống phần mềm thiết kế phương thức bay và hệ thống quản lý tin tức hàng không AIM.

### **3. Về lĩnh vực thông báo tin tức hàng không:**

- Đảm bảo cung cấp dịch vụ thông báo tin tức hàng không đầy đủ, kịp thời, chính xác góp phần đảm bảo an toàn cho hoạt động bay.

- Duy trì thực hiện tốt công tác quản lý, khai thác và phát hành NOTAM kịp thời, đúng quy định. Theo dõi, kiểm tra chặt chẽ dữ liệu NOTAM trên 2 hệ thống đảm bảo dữ liệu đầy đủ, chính xác kịp thời phục vụ tốt công tác làm bản PIB. Tiếp tục khai thác thử nghiệm hệ thống AMHS;

- Tiếp tục triển khai thực hiện các nội dung trong lộ trình chuyển đổi từ dịch vụ AIS sang AIM theo kế hoạch;

- Tiếp tục đảm bảo và nâng cao chất lượng cung cấp các ấn phẩm TBTTHK;

- Biên soạn sơ đồ các tập bổ sung AIP SUP; các tập tu chỉnh AIP; Thực hiện biên soạn và khảo sát chướng ngại vật sân bay để biên soạn sơ đồ chướng ngại vật loại B của 7 sân bay quốc tế; biên soạn sơ đồ hệ thống đường hàng không theo mẫu mới.

- Thực hiện khảo sát chương ngại vật sân bay để xây dựng phương thức bay BPN theo tính năng;

#### **4. Về lĩnh vực khí tượng:**

- Triển khai thực hiện theo dõi chặt chẽ diễn biến thời tiết trên 2 vùng FIR Việt Nam. Duy trì theo dõi việc thực hiện cung cấp/tiếp nhận sử dụng dịch vụ khí tượng tại các đơn vị thông qua các Văn bản hiệp đồng đảm bảo dịch vụ khí tượng đang áp dụng. Tổng hợp, thống kê số lượng các chuyến bay bị ảnh hưởng nghiêm trọng vì lý do thời tiết xấu dưới ngưỡng tiêu chuẩn khai thác trong FIR Hà Nội và FIR Hồ Chí Minh hàng tháng theo quy định.

- Cung cấp đầy đủ, kịp thời, chính xác các thông tin, số liệu, sản phẩm khí tượng cho các cơ sở cung cấp dịch vụ không lưu và các người dùng khác theo văn bản hiệp đồng trách nhiệm.

- Thực hiện tu chỉnh tài liệu hướng dẫn khai thác các cơ sở; Triển khai áp dụng hệ thống quản lý chất lượng khí tượng hàng không (ISO 9001:2008) theo tiêu chuẩn.

#### **5. Về lĩnh vực tìm kiếm cứu nạn:**

- Trên cơ sở kiện toàn tổ chức, hoạt động, các cơ quan đơn vị chủ động, bám sát tình hình, tham mưu cho lãnh đạo ban hành các văn bản chỉ đạo hoạt động, xây dựng kế hoạch, lực lượng, triển khai các phương án và quán triệt thực hiện tốt các nội dung, yêu cầu của công tác PCLB và TKCN.

- Chủ động kiểm tra, bảo dưỡng định kỳ các trang thiết bị phục vụ TKCN đảm bảo sẵn sàng đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

- Triển khai công tác huấn luyện, chú trọng công tác huấn luyện tại chỗ cho lực lượng nhân viên Tìm kiếm cứu nạn đảm bảo sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ; đảm bảo công tác trực ban 24/24; tiếp nhận và xử lý kịp thời các thông tin báo cáo theo đúng quy trình.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến kiến thức cho CBCNV, tổ chức thực hành phương án ứng phó thiên tai cho các Đội PCTT&TKCN cơ sở để nâng cao khả năng ứng phó khi có thiên tai xảy ra.

#### **6. Về lĩnh vực thông tin, dẫn đường, giám sát:**

- Tổ chức quản lý, khai thác tốt các hệ thống trang thiết bị theo quy định, đảm bảo thông tin liên lạc, giám sát dẫn đường thông suốt phục vụ công tác điều hành bay tuyệt đối an toàn.

- Thực hiện đầy đủ quy trình và kế hoạch bảo trì, bảo dưỡng chuyển mùa; tích cực, chủ động xử lý, khắc phục kịp thời các sự cố kỹ thuật, đảm bảo không bị gián đoạn việc cung cấp các dịch vụ.

- Hoàn thiện các văn bản hiệp đồng, tài liệu hướng dẫn khai thác, quy chế, quy định chuyên ngành.

## **7. Về lĩnh vực kế hoạch, tài chính và đầu tư XDCB:**

- Tổ chức quản lý, điều hành đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh được Nhà nước giao. Thực hiện tốt các chế độ tài chính, kế toán, tập trung thực hiện các giải pháp đẩy nhanh tiến độ thanh quyết toán các dự án đầu tư và nhiệm vụ chi thường xuyên.

- Nỗ lực triển khai, thực hiện kế hoạch đầu tư xây dựng bằng các giải pháp tích cực, mạnh mẽ; đặc biệt chú trọng các dự án, gồm: Trung tâm Kiểm soát không lưu Hồ Chí Minh; Trung tâm Kiểm soát tiếp cận tại sân, đài KSKL Đà Nẵng; các Trạm Radar: Nội Bài, Vinh, Cam Ranh, Quy Nhơn, Cà Mau; các Đài KSKL: Phù Cát, Buôn Mê Thuột, Chu Lai. Phân đấu khởi công 5 dự án Radar; dự án TWR Phù Cát, Buôn Mê Thuột trong năm 2018.

- Sắp xếp, chủ động về nguồn vốn đầu tư, đảm bảo 100% các dự án quan trọng đều được thu xếp vốn đầu tư theo tiến độ, đặc biệt là các dự án trọng điểm.

## **8. Về lĩnh vực đào tạo huấn luyện:**

Năm 2018, kế hoạch đào tạo huấn luyện bám sát các nội dung, giải pháp và các chỉ tiêu đã được phê duyệt tại các Đề án, Kế hoạch sản xuất kinh doanh giai đoạn 2016-2020 của Tổng công ty Quản lý bay Việt Nam đã được Cục HKVN phê duyệt. Cụ thể:

- Tập trung đào tạo, huấn luyện cho giáo viên/huấn luyện viên để đáp ứng các yêu cầu qui định và xây dựng đội ngũ giáo viên/huấn luyện viên có trình độ chuyên môn vững, có nghiệp vụ sư phạm đảm bảo chất lượng huấn luyện.; Chú trọng việc đào tạo chuyên sâu nhằm xây dựng đội ngũ chuyên gia về thiết kế phương thức bay; Bồi dưỡng, huấn luyện nâng cao kiến thức chuyên môn cho lực lượng bảo đảm hoạt động bay; đội ngũ quản lý, tham mưu, giúp việc

- Tổ chức các khóa huấn luyện Kiểm soát không lưu nâng cao theo mô hình chuyên gia nước ngoài vào Việt Nam giảng dạy, thực hành sử dụng hệ thống thiết bị giả định (Simulator) của Tổng công ty đảm bảo nội dung sát với môi trường điều hành bay của Việt Nam; Tổ chức huấn luyện duy trì trình độ tiếng Anh mức 4 và huấn luyện nâng cao trình độ tiếng Anh cho KSVKL, kíp trưởng, kíp phó.

**9. Về hoàn thiện mô hình tổ chức, phát triển nguồn nhân lực:** Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án phát triển nguồn nhân lực. Trong đó tập trung một số nội dung:

- Triển khai các nhiệm vụ, giải pháp được phân kỳ trong năm 2018 thuộc Phương án cơ cấu lại Tổng công ty giai đoạn 2016-2020 sau khi được Bộ GTVT phê duyệt;

- Triển khai mô hình tổ chức Ban Quản lý dự án các khu vực đã được Bộ Giao thông vận tải chấp thuận; đồng thời thực hiện các công việc liên quan đến Đề án thành Công ty CP công nghiệp hàng không- Công ty con thuộc CTTNHH Kỹ thuật Quản lý bay.

Kính báo cáo!

Nơi nhận: *Th*

- Như trên (để b/c);
- Chủ tịch HĐQT (để b/c)
- KSV chủ sở hữu (để b/c);
- Ban KSNB;
- Lưu: VT, KH-ĐT (H.02).

TỔNG GIÁM ĐỐC



*Đoàn Hữu Gia*



PHỤ LỤC: BÁO CÁO KẾT QUẢ THỰC HIỆN MÃNG CÔNG VIỆC, NHIỆM VỤ, KẾ HOẠCH ĐƯỢC GIAO NĂM 2017

(Kèm theo báo cáo số 2668/BC-VNLB ngày 15/07/2018 của Tổng công ty Quản lý bay Việt Nam)



TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2017	Thực hiện 2017	Tỷ lệ so với kế hoạch (%)	Tỷ lệ so với cùng kỳ năm trước (%)
1	Khối lượng, sản lượng sản phẩm dịch vụ công ích thực hiện trong năm	770.714 lần chuyến	805.999 lần chuyến	104,58	109,83
2	Khối lượng sản phẩm dịch vụ công ích bị lỗi, không đạt yêu cầu	0	0	0	0
3	Số lượng ý kiến phản hồi về chất lượng sản phẩm, dịch vụ của doanh nghiệp không đạt yêu cầu	0	0	0	0
4	Chi phí phát sinh liên quan đến sản phẩm, dịch vụ của doanh nghiệp thực hiện trong năm	2.277.464	2.371.577	144	113
5	Doanh thu thực hiện các sản phẩm, dịch vụ công ích trong năm	3.028.240	3.248.704	107	114